

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã , quốc phòng, an ninh
9 tháng đầu năm, nhiệm vụ và giải pháp 3 tháng cuối năm 2026 (bổ sung)**

Thực hiện Công văn số 6288/VP-KTTH ngày 30/9/2026 của Văn phòng UBND tỉnh về việc đôn đốc các địa phương báo cáo theo ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 9593/UBND-KTTH ngày 17/9/2026;

Trước đó, thực hiện Công văn số 9593/UBND-KTTH ngày 17/9/2026, UBND phường Đức Phổ đã có Báo cáo số 449/BC-UBND ngày 17/9/2026 gửi Văn phòng UBND tỉnh và Sở Tài chính tỉnh Quảng Ngãi. Tuy nhiên, qua ý kiến rà soát của Văn phòng UBND tỉnh, nội dung báo cáo cần tiếp tục cập nhật, bổ sung, làm rõ một số nội dung để bảo đảm đầy đủ thông tin theo yêu cầu. Trên cơ sở đó, UBND phường Đức Phổ cập nhật, bổ sung về kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh 9 tháng đầu năm; nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 3 tháng cuối năm 2026, cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Phường Đức Phổ được thành lập và đi vào hoạt động từ ngày 01/7/2025 theo Nghị quyết số 1677/2025/NQ-UBTVQH ngày 16/6/2025 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Ngãi năm 2025. Phường Đức Phổ được hình thành trên cơ sở sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của 05 phường trực thuộc thị xã Đức Phổ gồm: Phổ Hoà, Nguyễn Nghiêm, Phổ Ninh, Phổ Minh và Phổ Vinh, với tổng diện tích tự nhiên là 69,36 km², quy mô dân số 40.532 người, với 25 tổ dân phố (*sau sắp xếp, sáp nhập tổ dân phố, hiện nay phường Đức Phổ có 15 tổ dân phố*).

Địa giới hành chính phường Đức Phổ: Phía Đông giáp biển Đông; phía Tây giáp xã Nguyễn Nghiêm và xã Đặng Thùy Trâm; phía Nam giáp xã Khánh Cường; phía Bắc giáp phường Trà Câu. Phường có vị trí địa lý tương đối thuận lợi, là cửa ngõ phía Nam của tỉnh Quảng Ngãi, địa bàn có ranh giới tiếp giáp với các xã, phường lân cận, tạo điều kiện thuận lợi trong giao lưu kinh tế - văn hóa và phát triển kinh tế - xã hội.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

1. Lĩnh vực kinh tế

- Tổng sản phẩm trên địa bàn phường 9 tháng đầu năm 2026 theo giá so sánh 2020 ước đạt 2.778,8 tỷ đồng, tăng 8,09% so với cùng kỳ năm 2025; trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản ước đạt 436,4 tỷ đồng, tăng 2,92%, khu vực công nghiệp - xây dựng ước đạt 959,4 tỷ đồng, tăng 7,76% (*trong đó công*

ng nghiệp ước đạt 428,2 tỷ đồng, tăng 11,94%), khu vực dịch vụ ước đạt 1.383 tỷ đồng, tăng 10,06%.

- Tổng sản phẩm trên địa bàn phường 9 tháng đầu năm 2026 theo giá hiện hành ước đạt 3.396,5 tỷ đồng, bao gồm: Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản ước đạt 571 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 16,81%; khu vực công nghiệp - xây dựng đạt 1.167 tỷ đồng, chiếm 34,36% (trong đó công nghiệp ước đạt 527,1 tỷ đồng, chiếm 15,52%); khu vực dịch vụ ước đạt 1.658,5 tỷ đồng, chiếm 48,83%.

1.1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

- *Trồng trọt*: Tổng diện tích gieo trồng cây lương thực có hạt ước đạt 9 tháng đầu năm 2026: 2.874,6 ha, sản lượng lương thực có hạt 9 tháng đầu năm 2026 ước đạt 17.156 tấn, đạt 103,2% so với kế hoạch. Các loại cây trồng khác cơ bản sinh trưởng và phát triển tốt.

- *Về chăn nuôi*: Tổng đàn gia súc 9 tháng đầu năm có khoảng 8.801 con, ước đạt 94,2% so với kế hoạch. Sản lượng thịt hơi xuất chuồng đạt 1.220 tấn, ước đạt 62,4% so với kế hoạch. Công tác phòng, chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm được quan tâm, phun hóa chất phòng, chống dịch.

- *Về lâm nghiệp*: Diện tích đất có rừng khoảng 1.846,8 ha (trong đó: rừng trồng: 1.434,9 ha), đạt 100% so với kế hoạch. Diện tích rừng trồng mới tập trung đạt 86,05 ha, ước đạt 83% so kế hoạch (trong đó: rừng sản xuất: 86,05 ha).

- *Về thủy sản*: Sản lượng thủy sản 9 tháng đầu năm 2026 ước đạt 2.580 tấn, ước đạt 68,59% so với kế hoạch. Trong đó: sản lượng nuôi trồng ước đạt 800 tấn, ước đạt 63,3% so với kế hoạch; sản lượng khai thác ước đạt 1.780 tấn, ước đạt 71,5% so với kế hoạch. Công tác quản lý tàu cá ngày càng chặt chẽ; thực hiện tốt công tác theo dõi, kiểm tra, kiểm soát hoạt động tàu cá trên biển.

- *Về thủy lợi và phòng chống thiên tai*: Hệ thống thủy lợi đảm bảo nước tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp; xây dựng phương án ứng phó với thiên tai năm 2026, tiến hành kiểm tra, thống kê các trang thiết bị về phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn hiện có trên địa bàn phường.

- *Về giảm nghèo*: đến thời điểm hiện tại số hộ nghèo trên địa bàn phường có 155 hộ, giảm 2 hộ so với năm 2025, tỷ lệ giảm 1,46%; phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo đến cuối năm 2026 giảm còn 0,94% (giảm thêm 55 hộ). Hộ cận nghèo trên địa bàn phường có 157 hộ; phấn đấu giảm tỷ lệ hộ cận nghèo đến cuối năm 2026 giảm còn 0,94% (giảm thêm 57 hộ).

1.2. Về sản xuất công nghiệp, đầu tư xây dựng, quản lý và quy hoạch đô thị, thương mại, dịch vụ

- *Về Công nghiệp - xây dựng*: Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tiếp tục phát triển; các ngành nghề truyền thống¹ được duy trì, góp phần giải quyết việc làm và tăng thu nhập cho lao động địa phương; trên địa bàn phường có 02 cụm công

¹ Nghề mộc dân dụng, thợ hồ, thợ sơn, may gia công sắt, nhôm, cơ khí, sản xuất gạch,...

nghiệp, với tổng diện tích 24,06 ha, diện tích đất đã sử dụng² đạt 90,8%; tổng số dự án đăng ký đầu tư vào các Cụm công nghiệp là 07 dự án, vốn đăng ký 172,47 tỷ đồng; có 04 dự án đang hoạt động, giải quyết việc làm cho hơn 500 lao động, thu nhập bình quân khoảng 07 triệu đồng/lao động/tháng. Hiện có 02 dự án đang triển khai thi công³.

- *Về xây dựng hạ tầng và phát triển đô thị:* Công tác phát triển đô thị trên địa bàn được quan tâm triển khai. Công tác quản lý quy hoạch, trật tự xây dựng và phát triển đô thị được tăng cường. Từ đầu năm đến nay đã cấp được 103 giấy phép xây dựng (*trong đó: 101 nhà ở riêng lẻ và 02 công trình*).

- *Thương mại - Dịch vụ:* Thương mại, dịch vụ phát triển đúng định hướng, tỷ trọng ngày càng tăng trong cơ cấu kinh tế. Hoạt động thương mại - dịch vụ phát triển ngày càng đa dạng với nhiều ngành nghề. Siêu thị nhỏ phát triển, hệ thống chợ truyền thống, điểm bán lẻ vẫn ổn định. Dịch vụ vận tải, thông tin và truyền thông được nâng cao, mở rộng phục vụ người dân. Dịch vụ lưu trú đáp ứng đủ nhu cầu⁴. Cơ sở dịch vụ thể dục, thể thao, vui chơi giải trí đáp ứng cho phong trào địa phương, các loại hình dịch vụ góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, giải quyết việc làm, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân, tăng nguồn thu thuế sản xuất kinh doanh.

1.3. Tình hình thu, chi ngân sách

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đến ngày 29/9/2026 đạt 72,265 tỷ đồng/97,840 tỷ đồng, đạt 73,9% với dự toán HĐND phường giao; số thu ngân sách phường được hưởng đạt 59,948 tỷ đồng/92,930 tỷ đồng, bằng 64,5% so với dự toán thu cân đối.

- Tổng chi ngân sách phường đến ngày 29/9/2026 đạt 179,619 tỷ đồng/208,980 tỷ đồng, đạt 86% so với dự toán đồng nhân dân phường giao đầu năm 2026.

- Dự kiến cả năm 2026, tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 78,259 tỷ đồng, bằng 80% dự toán, hụt 19,580 tỷ đồng. Phần thu ngân sách phường được hưởng dự kiến đạt 67,282 tỷ đồng, bằng 72,4% dự toán, hụt 25,647 tỷ đồng⁵. Hụt thu tập trung chủ yếu ở thuế giá trị gia tăng (20,700 tỷ đồng), phí - lệ phí (2,650 tỷ đồng), lệ phí trước bạ (2 tỷ đồng), thuế tài nguyên (0,980 tỷ đồng) và thu hoa lợi, đất công ích (0,780 tỷ đồng).

Nguyên nhân hụt thu chủ yếu, như: thay đổi chính sách thuế đối với một số nhóm hàng hóa và hộ, cá nhân kinh doanh; thay đổi thẩm quyền thực hiện một số dịch vụ hành chính; nguồn thu tài nguyên chưa phát sinh theo dự kiến; một số khoản thu phụ thuộc giao dịch và tình hình thị trường. UBND phường dự kiến cắt

² Cụm công nghiệp Đồng Làng có diện tích 20ha, tỷ lệ lấp đầy đạt 89%; Cụm công nghiệp Phở Hòa có diện tích 4,06 ha, tỷ lệ lấp đầy đạt 100%.

³ Nhà máy bê tông thương phẩm và cấu kiện bê tông Bách Bằng; Nhà máy chế biến các sản phẩm từ gỗ Phúc Phát Hưng.

⁴ Trên địa bàn phường hiện có 07 khách sạn, 10 nhà nghỉ, với 188 phòng và 01 homestay.

⁵ Báo cáo số 434/BC-UBND ngày 11/9/2026 của UBND phường Đức Phổ về tình hình thực hiện thu ngân sách nhà nước và phương án xử lý hụt thu ngân sách phường Đức Phổ năm 2026.

giảm chi thường xuyên là 1,098 tỷ đồng để xử lý hụt thu; phần còn thiếu chưa có nguồn xử lý là 24.548,943 tỷ đồng.

1.4. Tình hình giải ngân vốn đầu tư công

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 được giao là: 17,2 tỷ đồng; Trong đó: tổng kế hoạch vốn được UBND tỉnh giao là 11,5 tỷ đồng (*vốn phân cấp 3 tỷ đồng, vốn thu tiền sử dụng đất 8,5 tỷ đồng*), kế hoạch vốn phân bổ sau khi trừ tiết kiệm 5% là 10,925 tỷ đồng (*vốn phân cấp 2,850 tỷ đồng, vốn thu tiền sử dụng đất 8,075 tỷ đồng*); vốn ngân sách phường giao từ nguồn tăng thu, dự toán chi còn lại năm 2025: 5,7 tỷ đồng. Thực hiện giải ngân đến ngày 30/9/2026 là 13,357 tỷ đồng/16,625 tỷ đồng, đạt 80% so với dự toán Hội đồng nhân dân phường giao (*Trong đó kế hoạch vốn tỉnh giao giải ngân: 9,503 tỷ đồng/10,925 tỷ đồng, đạt 87% so với dự toán giao; kế hoạch vốn ngân sách phường giải ngân 3,853 tỷ đồng/5,7 tỷ đồng, đạt 68% so với dự toán giao*); dự kiến cả năm 2026 giải ngân 100% so với dự toán giao.

1.5. Sắp xếp, xử lý tài sản công dôi dư

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tăng cường công tác quản lý, sử dụng tài sản công bảo đảm đúng quy định, hiệu quả, tiết kiệm, tránh lãng phí. Tổ chức thực hiện hoàn thành Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý theo quy định.

- Công tác quản lý, sử dụng tài sản công là nhà, đất trên địa bàn tiếp tục được UBND phường quan tâm thực hiện, bảo đảm đúng mục đích, đúng quy định của pháp luật và phục vụ hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị. Hiện nay, tổng số cơ sở nhà, đất thuộc phạm vi quản lý, sử dụng trên địa bàn là 64 cơ sở. Các cơ sở nhà, đất cơ bản được quản lý, khai thác và sử dụng đúng công năng, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội và phục vụ nhu cầu của Nhân dân trên địa bàn.

- Đối với 26 cơ sở nhà, đất dôi dư của các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý. UBND phường Đức Phổ đã ban hành Phương án xử lý, khai thác cơ sở nhà, đất dôi dư trên địa bàn phường⁶, gồm: Giao/Điều chuyển: **01 cơ sở**; Giao quản lý, khai thác theo Nghị định số 108/2024/NĐ-CP (cho thuê/tạm bố trí sử dụng): **10 cơ sở**; Giao tổ chức phát triển quỹ đất của địa phương quản lý, khai thác theo pháp luật về đất đai (thanh lý tài sản trên đất, lập các thủ tục để bán đấu giá quyền sử dụng đất): **14 cơ sở**; Xử lý theo hình thức khác: **01 cơ sở**.

- Đối với 02 cơ sở nhà, đất của cơ quan Trung ương chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý. UBND phường Đức Phổ đã trình Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét, tham mưu trình UBND tỉnh Quảng Ngãi giao cơ sở nhà, đất để quản lý, khai thác theo hình thức đấu giá quyền sử dụng đất theo pháp luật về đất

⁶ Quyết định số 1619/QĐ-UBND ngày 17 tháng 7 năm 2026 của UBND phường Đức Phổ về việc phê duyệt điều chỉnh Phương án xử lý, khai thác cơ sở nhà, đất dôi dư trên địa bàn phường.

đai⁷ và chuyển đổi công năng làm nhà sinh hoạt văn hoá TDP sau sáp nhập trên địa bàn phường⁸.

Đồng thời, đang triển khai cập nhật phần mềm theo dõi, tổng hợp tình hình sắp xếp, xử lý và khai thác các cơ sở nhà, đất dôi dư trên địa bàn phường; dự kiến hoàn thành trong tháng 10/2026.

1.6. Tài nguyên, môi trường; bồi thường, giải phóng mặt bằng

- Công tác quản lý đất đai, cấp giấy chứng nhận, chuyển mục đích sử dụng đất, giải quyết hồ sơ biến động và xử lý vi phạm tiếp tục được tập trung; đã có ý kiến đối với 62 hồ sơ đăng ký biến động đất đai; triển khai đo đạc, chỉnh lý bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai.

- Công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư các dự án trọng điểm được tập trung thực hiện. Đối với dự án cao tốc Bắc - Nam phía Đông đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn, địa phương đã ban hành thông báo, quyết định thu hồi đất theo từng đợt; giao đất tái định cư và cấp giấy chứng nhận cho 28 hộ đủ điều kiện; phối hợp xác minh 270 trường hợp nhà ở bị nứt, hư hỏng, 104 trường hợp đất sản xuất bị ảnh hưởng và rà soát 21 hạng mục hạ tầng cần hoàn trả.

1.7. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo sức hấp dẫn về thu hút đầu tư

Số hộ kinh doanh thành lập mới đến ngày 31/8/2026 là: 163 hộ với tổng vốn đăng ký là 19,568 tỷ đồng; số hộ kinh doanh chấm dứt hoạt động kinh doanh là 79 hộ; số hộ kinh doanh đăng ký tạm ngừng kinh doanh là 04 hộ.

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

2.1. Công tác giáo dục và đào tạo

- Triển khai Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục; tổ chức thực hiện tốt công tác dạy và học, tham gia các kỳ thi, hội thi do cấp trên tổ chức.

- Thực hiện chính sách trợ cấp, miễn, giảm học phí theo Nghị định số 238/2025/NĐ-CP cho 37 đối tượng; UBND phường đã phê duyệt danh sách 159 đối tượng được hưởng chính sách phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi theo Nghị định số 277/2025/NĐ-CP; ban hành Kế hoạch phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 3-5 tuổi giai đoạn 2026-2030. Triển khai Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 30/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ về ngăn chặn, đẩy lùi bạo lực học đường; triển khai chính sách bảo hiểm y tế học sinh năm học 2026-2027.

- Tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn dạy và học; tổ chức thành công Hội nghị tổng kết năm học 2025-2026 và triển khai phương hướng, nhiệm vụ năm học mới 2026-2027. Thống nhất quy mô số lớp, số học sinh của các cơ sở giáo dục trên địa bàn và cập nhật đầy đủ lên Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành giáo dục. Công tác kiểm định và giữ vững trường đạt chuẩn quốc gia được chú trọng:

⁷ Cơ sở trụ sở làm việc Đội thuế Thị trấn Đức Phổ thuộc Chi cục Thuế huyện Đức Phổ, Cục Thuế tỉnh Quảng Ngãi (cũ).

⁸ Cơ sở trụ sở làm việc Liên đoàn Lao động huyện Đức Phổ (cũ).

Hoàn thành đánh giá, công nhận mức độ chuyển đổi số ngành giáo dục; thẩm định, công nhận 42 sáng kiến kinh nghiệm cấp cơ sở ngành Giáo dục năm học 2025-2026; triển khai đồng bộ Học bạ số và hoàn thành đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên, cán bộ quản lý đúng tiến độ. Triển khai công tác tuyển sinh đầu cấp năm học 2026-2027 nghiêm túc, đúng quy chế.

- Thực hiện việc sắp xếp các đơn vị sự nghiệp giáo dục thuộc UBND phường (đến ngày 31/8/2026, phường Đức Phổ giảm 07 trường, từ 13 trường giảm xuống còn 6 trường). Thực hiện điều động và bổ nhiệm, chuyển đơn vị công tác đối với 133 viên chức theo Đề án sắp xếp các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập thuộc UBND phường.

2.2. Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân

- Duy trì thường xuyên công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu, tiêm chủng mở rộng và khám chữa bệnh cho Nhân dân. Triển khai tiêm chủng mở rộng, cập nhật thông tin đồng bộ trên Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng Quốc gia; đảm bảo an toàn tuyệt đối trong tiêm chủng và cung ứng thuốc thiết yếu. Chủ động kiểm soát, triển khai quyết liệt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm, đặc biệt là bệnh sốt xuất huyết. Đẩy mạnh phong trào “*Vệ sinh yêu nước nâng cao sức khỏe Nhân dân*”; triển khai hồ sơ bệnh án điện tử và sổ sức khỏe điện tử tại Trạm Y tế phường; ban hành Kế hoạch duy trì đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế giai đoạn đến năm 2030; Kế hoạch triển khai hoạt động phòng, chống suy dinh dưỡng trẻ em năm 2026; Kế hoạch thực hiện Chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh giai đoạn 2026-2030. Xây dựng và bắt đầu triển khai kế hoạch khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí mỗi năm một lần cho người dân trên địa bàn giai đoạn 2026-2030 và lộ trình cụ thể năm 2026.

- Vận động hiến máu tình nguyện vượt chỉ tiêu được giao, đạt 266/160 đơn vị máu (đạt 166,25% kế hoạch). Tỷ lệ bao phủ BHYT toàn dân đạt 91,56%. Quản lý chặt chẽ kinh doanh, quảng cáo thuốc cổ truyền và dược liệu. Tăng cường công tác an toàn thực phẩm (ATTP): tổ chức kiểm tra liên ngành 87 cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh dịch vụ ăn uống dịp Tết và Tháng hành động vì ATTP (100% cơ sở tuân thủ quy định); cấp mới Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP cho 02 cơ sở dịch vụ ăn uống; trong 9 tháng không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trên địa bàn.

2.3. Công tác Lao động - Thương binh và Xã hội

- Thực hiện chi trả đầy đủ, kịp thời trợ cấp thường xuyên cho đối tượng người có công (NCC) và thân nhân. Triển khai chu đáo phong trào “*Đền ơn đáp nghĩa*” đã tổ chức trang trọng các hoạt động thăm hỏi, tri ân và chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho các gia đình chính sách nhân kỷ niệm 79 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2026), 81 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 02/9.

- Thực hiện đầy đủ chế độ trợ cấp hàng tháng cho đối tượng bảo trợ xã hội (BTXH), hưu trí xã hội, người cao tuổi, người khuyết tật; giải quyết kịp thời các

thủ tục mai táng phí, hỏa táng. Tiếp tục vận động đối tượng hưởng chính sách thực hiện chi trả không dùng tiền mặt; kết quả, tỷ lệ đối tượng BTXH chi trả không dùng tiền mặt đạt 97,0%, đối tượng NCC chi trả không dùng tiền mặt đạt 77,52%.

2.4. Lĩnh vực văn hóa, thể dục, thể thao

Tổ chức thông tin, tuyên truyền kịp thời, sâu rộng các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, an sinh xã hội, đền ơn đáp nghĩa, cải cách hành chính và chuyển đổi số trên hệ thống Đài truyền thanh và Trang thông tin điện tử của phường. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ diễn ra sôi nổi, an toàn, phục vụ tốt nhu cầu hưởng thụ tinh thần của Nhân dân.

2.5. Lĩnh vực khoa học, công nghệ và chuyển đổi số

- Triển khai các văn bản chỉ đạo của cấp trên về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. UBND phường đã ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số phường Đức Phổ giai đoạn 2026-2030, kế hoạch Cải cách hành chính năm 2026; tiếp tục đẩy mạnh phong trào “*Bình dân học vụ số*”. Duy trì vận hành ổn định hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và điều hành, hệ thống phòng họp trực tuyến; tỷ lệ xử lý, trao đổi văn bản điện tử và ký số đạt mức cao.

- Thường xuyên kiện toàn và phát huy hiệu quả của Tổ công nghệ số cộng đồng tại 15 Tổ dân phố. Rà soát các hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung; thực hiện chiến dịch chuẩn hóa, làm sạch và làm giàu cơ sở dữ liệu về trẻ em. Thực hiện quản lý nhà nước về quyền sở hữu trí tuệ; chủ động phối hợp triển khai các biện pháp ngăn chặn hành vi kinh doanh hàng giả, gian lận thương mại và xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên môi trường số.

2.6. Công tác nội vụ, cải cách hành chính, xây dựng chính quyền

- Thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng phường; thực hiện các Quyết định thành lập, sáp nhập, giải thể các đơn vị trường học theo Đề án sắp xếp các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập thuộc UBND phường; thành lập, kiện toàn các tổ chức phối hợp liên ngành. Ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn thuộc UBND phường theo mô hình quản lý mới.

- Hoàn thành đánh giá, xếp loại CCVC năm 2025, đánh giá xếp loại quý I, II năm 2026; thực hiện quy trình bổ nhiệm cán bộ quản lý; giao biên chế công chức, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các cơ quan, đơn vị, tổ chức hành chính phường năm 2026; thực hiện công tác tiếp nhận, phân công, hoàn thiện hồ sơ công tác cán bộ; quyết định giao hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP. Triển khai Đề án số 05-ĐA/TU ngày 26/01/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; xây dựng Đề án vị trí việc làm; rà soát tiêu chí phân loại đơn vị hành chính và tinh giản biên chế; rà soát, đồng bộ cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức theo tiêu chí “đúng, đủ, sạch, sống, dùng chung”.

- Tổ chức thành công cuộc bầu cử Tổ trưởng Tổ dân phố nhiệm kỳ 2026-2030 tại 14/15 Tổ dân phố và thực hiện quy trình kiện toàn tại 01 Tổ dân phố

không thay đổi nhân sự. Giải quyết kịp thời, đúng quy định chế độ hỗ trợ đối với 25 trường hợp người hoạt động không chuyên trách dôi dư theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP.

- Tổ chức các đợt kiểm tra công tác Cải cách hành chính, kỷ luật, kỷ cương công vụ và văn thư - lưu trữ tại các cơ quan chuyên môn và trường học thuộc UBND phường. Ban hành Kế hoạch phát động phong trào thi đua CCHC gắn với phát triển KHCN, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số giai đoạn 2026-2030; nâng cao chất lượng phục vụ và chỉ số hài lòng của tổ chức, công dân. Ban hành kế hoạch công tác dân vận chính quyền năm 2026.

3. Lĩnh vực nội chính, quốc phòng và an ninh

3.1. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Trong 9 tháng đầu năm 2026, Chủ tịch UBND phường và Văn phòng HĐND và UBND phường thực hiện tiếp công dân 73 lượt người/38 vụ việc (*nội dung chủ yếu liên quan đến lĩnh vực đất đai: kiến nghị, phản ánh về đất đai, việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tranh chấp đất đai, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, chế độ chính sách....*).

- Tổng số đơn tiếp nhận trong kỳ: 309 đơn/102 vụ. Đã giao cho các cơ quan chuyên môn tham mưu giải quyết 106 đơn/102 vụ thuộc thẩm quyền (*trong đó: 94 đơn/91 vụ kiến nghị, phản ánh, tranh chấp đất đai, chế độ chính sách, 02 đơn/02 vụ tố cáo, 10 đơn/09 vụ khiếu nại*), chuyển đơn, trả lại đơn và hướng dẫn 203 đơn không thuộc thẩm quyền. Lũy kế đến thời điểm hiện nay tiếp nhận 106 đơn/102 vụ việc, đã giải quyết xong 46 đơn/44 vụ thuộc thẩm quyền.

3.2. Công tác tư pháp

Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật được UBND phường quan tâm chỉ đạo thực hiện thường xuyên, đảm bảo đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của cấp trên.

3.3. Công tác tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công

- Kết quả tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC từ ngày 01/01/2026 đến ngày 03/9/2026, Trung tâm Phục vụ hành chính công phường tiếp tục vận hành ổn định, liên tục, đảm bảo việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh và cấp xã: 428 thủ tục.

- Tiến độ giải quyết hồ sơ TTHC: Tổng số hồ sơ tiếp nhận 4.059 hồ sơ (*trong đó: tiếp nhận trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia: 3.845 hồ sơ; từ kỳ trước 214 hồ sơ*); tổng số hồ sơ đã giải quyết: 3.760 hồ sơ (*trước hạn 3.534 hồ sơ, đạt 93,99%; quá hạn 226 hồ sơ, chiếm 6,01%*); tổng số hồ sơ đang giải quyết 146 hồ sơ (*trong hạn: 61 hồ sơ; quá hạn 85 hồ sơ, chiếm 58,21%*); tổng số hồ sơ rút: 153 hồ sơ.

- Kết quả số hóa hồ sơ tiếp nhận, giải quyết TTHC: Tỷ lệ hồ sơ được số hóa thành phần hồ sơ khi tiếp nhận đạt tỷ lệ 100%; tỷ lệ hồ sơ đã số hóa kết quả giải quyết đạt tỷ lệ 100% (3.760/3.760 hồ sơ) so với tổng số hồ sơ đã được giải quyết trong kỳ.

- Đánh giá mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp: Kết quả đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân khi thực hiện TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công bằng thiết bị ipad: Có tổng cộng 1.392 lượt đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân về quá trình giải quyết TTHC. Trong đó: 1.363 lượt đánh giá rất hài lòng; 29 lượt đánh giá hài lòng.

- Thanh toán trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia: 74.144.000 đồng.

3.4. Quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội

- *Quốc phòng*: Duy trì nghiêm chế độ trực ban, trực chiến, trực chỉ huy, trực sẵn sàng chiến đấu; duy trì thực hiện nghiêm chế độ trực đối với tiểu đội DQTT 24/24; Tổ chức bàn giao quân cho các đơn vị nhận quân 71/69 thanh niên, vượt chỉ tiêu tình giao (102%); triển khai thực hiện công tác tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ năm 2027; tổ chức huấn luyện Dân quân binh chủng phường, DQTT, Dân quân năm thứ nhất quân số 158 đ/c (*DQ binh chủng 58 đồng chí, DQTT 12 đồng chí, DQ năm thứ nhất 88 đồng chí*); tổ chức tham gia kiểm tra bắn đạn thật cho 100% quân số DQ năm thứ nhất tham gia huấn luyện, tổng số 88 đồng chí, kết quả chung đạt yêu cầu, đảm bảo an toàn về người và vũ khí trang bị.

- *An ninh*: Tình hình an ninh quốc gia ổn định, chưa có dấu hiệu bất thường, chưa có biểu hiện xâm phạm an ninh quốc gia. Tình hình an ninh chính trị được giữ vững; đến ngày 03/9/2026, trên địa bàn phường xảy ra 48 vụ tội phạm và vi phạm; trong đó: tội phạm về trật tự xã hội xảy ra 14 vụ, vi phạm pháp luật về trật tự xã hội 04 vụ, vi phạm pháp luật về kinh tế 05 vụ, tội phạm và vi phạm pháp luật về ma túy 15 vụ, tội phạm và vi phạm về môi trường 10 vụ (01 vụ tội phạm và 09 vụ vi phạm pháp luật); xảy ra 02 vụ tai nạn giao thông làm 01 người chết, 01 người bị thương thiệt hại tài sản khoảng 85 triệu đồng; xảy ra 01 vụ nổ.

III. Đánh giá chung

1. Ưu điểm

Trong 9 tháng đầu năm 2026, tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn phường Đức Phổ cơ bản ổn định và đạt được những kết quả tích cực. Tổng giá trị sản phẩm tăng so với cùng kỳ; hoạt động thương mại, dịch vụ diễn ra sôi động, nguồn cung hàng hóa ổn định, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của Nhân dân. Công tác quản lý đầu tư xây dựng, quy hoạch đô thị, quản lý đất đai và môi trường được triển khai theo kế hoạch. Các lĩnh vực văn hóa - xã hội tiếp tục được quan tâm; giáo dục, y tế, an sinh xã hội được thực hiện kịp thời, góp phần chăm lo đời sống Nhân dân. Công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số và giải quyết thủ tục hành chính được triển khai đồng bộ. Tình hình quốc phòng, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững, công tác tuyển quân hoàn thành chỉ tiêu giao.

2. Tiềm năng, lợi thế

- Cơ cấu kinh tế có tỷ trọng dịch vụ 48,83% và công nghiệp - xây dựng 34,36%, tạo nền tảng phát triển đô thị, thương mại, dịch vụ và công nghiệp chế biến. Hai cụm công nghiệp có tỷ lệ sử dụng đất cao, đã hình thành các dự án sản xuất và tạo việc làm ổn định; số hộ kinh doanh thành lập mới tiếp tục tăng.

- Hệ thống giao thông và các dự án hạ tầng trọng điểm, trong đó có tuyến cao tốc Bắc - Nam phía Đông đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn, cùng định hướng quy hoạch đô thị, mở rộng không gian phát triển mới và khả năng kết nối thị trường. Nguồn nguyên liệu nông, lâm, thủy sản tại chỗ là điều kiện để phát triển chế biến, thương mại và dịch vụ.

3. Tồn tại, hạn chế

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước thực hiện 9 tháng đầu năm 2026 đạt 68,6% chưa đạt chỉ tiêu tỉnh và HĐND phường giao, dự kiến năm 2026 hụt thu lớn; trong đó hụt thu phần ngân sách phường được hưởng 25,647 tỷ đồng. Một số khoản thu phụ thuộc chính sách thuế, hoạt động khai thác tài nguyên, giao dịch tài sản và thị trường nên khó bù đắp trong thời gian ngắn.

- Công tác chuyển đổi số trên địa bàn phường có chuyển biến tích cực nhưng còn gặp khó khăn do nguồn lực còn hạn chế.

- Công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường vẫn còn có hạn chế, nhất là trong quản lý, sử dụng đất đai. Hồ sơ đất đai tồn đọng còn cần tiếp tục rà soát, xử lý, nhất là hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu, hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất.

- Tỷ lệ chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt cho người có công tuy đã triển khai nhưng còn thấp so với yêu cầu; việc vận động một số đối tượng lớn tuổi, khó tiếp cận công nghệ còn gặp nhiều khó khăn; tỷ lệ BHYT toàn dân đạt 91,56% còn thấp so với kế hoạch 95%.

4. Nguyên nhân

4.1. Nguyên nhân khách quan

- Hụt thu ngân sách phường phát sinh chủ yếu từ các yếu tố khách quan do thay đổi chính sách thuế, thay đổi thẩm quyền thực hiện một số dịch vụ hành chính và tình hình thực tế nguồn thu trên địa bàn. Các nguyên nhân cụ thể như sau:

+ Đối với thuế giá trị gia tăng: từ ngày 01/01/2026, chính sách thuế giá trị gia tăng đối với một số sản phẩm cây trồng, rừng trồng, chăn nuôi, thủy sản chưa chế biến thành sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường có thay đổi theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng và các văn bản hướng dẫn thi hành. Theo đó, đối với các trường hợp đáp ứng điều kiện pháp luật, giao dịch giữa doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đối với các sản phẩm nêu trên thuộc diện không phải kê khai, tính nộp thuế giá trị gia tăng. Việc thay đổi chính sách này làm giảm số thu thuế giá trị gia tăng so với cơ sở xây dựng dự toán năm 2026 đối với một số doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực có liên quan trên địa bàn. Đặc biệt, trên địa bàn phường có Công ty Bình An Phú - doanh

nghiệp trọng điểm trên địa bàn, hoạt động sản xuất, kinh doanh dăm gỗ xuất khẩu - dự kiến làm giảm số thu khoảng 17.000 triệu đồng.

+ Đối với khu vực hộ, cá nhân kinh doanh: trong năm 2026, chính sách thuế và quản lý thuế đối với hộ, cá nhân kinh doanh có thay đổi theo Nghị định số 68/2026/NĐ-CP và Nghị định số 141/2026/NĐ-CP. Trong đó, ngưỡng doanh thu năm không phải chịu thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập cá nhân được nâng lên 01 tỷ đồng/năm, áp dụng từ ngày 01/01/2026. Việc thay đổi ngưỡng doanh thu chịu thuế làm giảm số hộ, cá nhân phát sinh nghĩa vụ thuế và làm giảm số thu so với cơ sở dự toán ban đầu, dự kiến giảm thu khoảng 1.500 triệu đồng.

+ Đối với thu phí, lệ phí: theo quy định tại Quyết định số 54/2025/QĐ-UBND ngày 29/12/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về chuyển giao thẩm quyền chứng thực từ Chủ tịch UBND cấp xã sang tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh làm giảm số hồ sơ chứng thực thực hiện tại UBND phường, qua đó làm giảm nguồn thu phí, lệ phí so với cơ sở giao dự toán đầu năm.

+ Đối với thuế tài nguyên: hiện nay, các mỏ đất đang khai thác trước đây trên địa bàn phường đã đóng cửa; các khu vực dự kiến khai thác mới tại Hiền Văn 1 và Hiền Văn 2 đang trong quá trình hoàn thiện thủ tục theo quy định, chưa phát sinh hoạt động khai thác tạo nguồn thu trong thời gian báo cáo, dẫn đến nguồn thu thuế tài nguyên thấp hơn dự toán.

+ Đối với lệ phí trước bạ và một số khoản thu khác: các khoản thu này phụ thuộc vào số lượng giao dịch, đăng ký tài sản, tình hình thị trường và hoạt động kinh tế phát sinh thực tế trên địa bàn. Kết quả thực hiện 8 tháng đầu năm thấp hơn tiến độ dự toán; khả năng phát sinh trong các tháng cuối năm dự kiến giảm thu.

- Các quy định của pháp luật còn có điểm nghẽn, thay đổi nhanh dẫn đến khó khăn, lúng túng trong quá trình áp dụng, nhất là các quy định liên quan đến đất đai, đầu tư, đấu thầu.

- Tỷ lệ chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt cho người có công còn thấp so với yêu cầu, nguyên nhân người có công đa phần là người lớn tuổi, suy giảm khả năng vận động và thị lực, có tâm lý e ngại công nghệ, giữ thói quen sử dụng tiền mặt trong tiêu dùng hàng ngày và khó khăn trong việc đi lại làm thủ tục ủy quyền cho người thân do nội dung này chuyển giao cho tổ chức Văn phòng công chứng thực hiện với mức phí cao.

- Mạng lưới nhân viên thu bảo hiểm y tế tại cơ sở chưa chủ động “đi từng ngõ, gõ từng nhà” để khai thác và duy trì đối tượng tái tục thẻ.

4.2. Nguyên nhân chủ quan

Ngoài những yếu tố khách quan nêu trên thì những tồn tại chưa được khắc phục từ một số nguyên nhân chủ quan, như:

- Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao có lúc, có nơi còn chậm trễ, chưa chặt chẽ, hiệu quả chưa cao. Một bộ phận cán bộ, công chức còn chưa chủ động, quyết liệt, còn tâm lý né tránh, dùn dẩy, sợ trách nhiệm.

- Đội ngũ cán bộ, công chức của một số cơ quan, đơn vị còn thiếu, cán bộ lãnh đạo chưa được kiện toàn đầy đủ nên ảnh hưởng đến chất lượng giải quyết công việc.

IV. NHIỆM VỤ 3 THÁNG CUỐI NĂM 2026

1. Tiếp tục rà soát từng chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; tập trung tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh; khai thác lợi thế thương mại, dịch vụ, công nghiệp chế biến và phát triển đô thị; đẩy nhanh tiến độ quy hoạch, đầu tư kết cấu hạ tầng và các dự án trên địa bàn.

2. Triển khai quyết liệt các giải pháp quản lý thu, chống thất thu, thu hồi nợ thuế; phối hợp cơ quan thuế rà soát từng nguồn thu, từng người nộp thuế; điều hành chi ngân sách chặt chẽ, ưu tiên nhiệm vụ bắt buộc, thực hành tiết kiệm, xử lý hụt thu theo đúng thẩm quyền và quy định.

3. Đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công; kịp thời xử lý vướng mắc về hồ sơ, đất đai, giải phóng mặt bằng, nghiệm thu, thanh toán; tăng cường trách nhiệm chủ đầu tư và cơ quan chuyên môn đối với từng dự án, từng mốc tiến độ.

4. Tiếp tục rà soát, sắp xếp và xử lý tài sản công, cơ sở nhà đất dôi dư; hoàn thiện hồ sơ điều chuyển các cơ sở đã được phê duyệt; xây dựng phương án đối với nhà văn hóa và tài sản phát sinh dôi dư sau sắp xếp tổ dân phố, bảo đảm sử dụng đúng mục đích, hiệu quả, không để thất thoát, lãng phí.

5. Tăng cường quản lý đất đai, trật tự xây dựng, tài nguyên, môi trường; đẩy nhanh giải quyết hồ sơ đất đai tồn đọng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai; tiếp tục thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và xử lý các tồn tại liên quan dự án trọng điểm.

6. Tăng cường quản lý đất đai, trật tự xây dựng, tài nguyên, môi trường; đẩy nhanh giải quyết hồ sơ đất đai tồn đọng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai; tiếp tục thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và xử lý các tồn tại liên quan dự án trọng điểm.

7. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy, chậm tham mưu. Duy trì nghiêm chế độ tiếp công dân, giải quyết đơn thư; bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn trên địa bàn phường.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Về hỗ trợ xử lý hụt thu ngân sách: Nguồn thu cân đối ngân sách phường Đức Phổ được giao để đảm bảo chi cân đối năm 2026 rất lớn 92.930 triệu đồng/139.949 triệu đồng, chiếm 66,4% so với tổng chi cân đối ngân sách phường. Nguồn hụt thu ngân sách phường năm 2026 chủ yếu do nguyên nhân khách quan (*thay đổi cơ chế, chính sách thuế*). Từ đầu năm đến nay, UBND phường đã thực hiện các giải pháp tăng thu, đôn đốc thu nợ thuế và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách phường tiết kiệm triệt để các khoản chi, cắt giảm các khoản chi chưa phân bổ; tuy nhiên nguồn hụt thu năm 2026 quá lớn, UBND phường

không thể cắt giảm các khoản chi thường xuyên để bù khoản hụt thu trên; để đảm bảo nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ chi không thể tiết kiệm trong cân đối ngân sách trong năm 2026 như: tiền lương, phụ cấp lương, chi đảm bảo quốc phòng, an ninh, khắc phục thiên tai, ... UBND phường Đức Phổ kính đề nghị UBND tỉnh quan tâm, xem xét hỗ trợ phần kinh phí phường Đức Phổ hụt thu chưa có nguồn xử lý với tổng số tiền là 24.548,943 triệu đồng.

2. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành liên quan tiếp tục hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về đất đai, đầu tư, đấu thầu và các thủ tục liên quan đến triển khai các dự án trên địa bàn; kịp thời giải quyết hoặc tham mưu giải quyết các nội dung vượt thẩm quyền của phường, tạo điều kiện đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công.

3. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành liên quan tiếp tục hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về các cơ sở nhà, đất dôi dư quản lý, khai thác theo hình thức đấu giá quyền sử dụng đất theo pháp luật về đất đai và thực hiện cho thuê ngắn hạn đối với cơ sở nhà, đất sau khi thực hiện phá dỡ, huỷ bỏ các tài sản gắn liền với đất.

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh 9 tháng đầu năm, nhiệm vụ và giải pháp 3 tháng cuối năm 2026, UBND phường Đức Phổ kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND phường;
- CT, các PCT UBND phường;
- Phòng KHTHĐT phường;
- Văn phòng: PC, CVVP;
- Lưu: VT, KHTHĐT_{VTTùng}.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Ngọc Sang